

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và quản lý quỹ nhuận bút đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 53/2003/QĐ-BVHTT ngày 04/9/2003 của Bộ Văn hóa – Thông tin về ban hành Quy chế xuất bản bản tin;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 880/TTr-STTTT ngày 27/7/2015,



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và quản lý quỹ nhuận bút đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 35/2012/QĐ-UBND ngày 25/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và quản lý quỹ nhuận bút đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PTTH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Phòng VH TT cấp huyện;
- Lưu: VT, NN, QP. 2 43

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Bắc

**QUY ĐỊNH**

**Mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và quản lý quỹ nhuận bút  
đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước  
thuộc tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /2015/QĐ-UBND  
ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định mức chi trả chế độ nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tin, bài, ảnh được đăng trên bản tin, tin, bài dưới dạng văn bản, ảnh số, âm thanh số, phim số được đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử (sau đây gọi chung là trang thông tin điện tử) của cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Khánh Hòa (trừ Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa); mức chi trả tiền thù lao cho những người sưu tầm, người cung cấp thông tin, người chịu trách nhiệm xuất bản, Ban Biên tập, quản trị trang thông tin điện tử; trích lập và sử dụng Quỹ nhuận bút.

2. Đối tượng áp dụng quy định này gồm:

a) Các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Khánh Hòa được phép xây dựng trang thông tin điện tử hoặc có bản tin được Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép xuất bản.

b) Các đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao theo quy định tại Điều 2 của Quy định này.

c) Các cá nhân và cơ quan có liên quan đến việc chi trả nhuận bút, thù lao đối với bản tin và trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao**

1. Đối tượng hưởng nhuận bút

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan xuất bản bản tin sử dụng.

b) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm dưới dạng văn bản, ảnh số, âm thanh số, phim số được đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước (không phải là báo điện tử) thuộc tỉnh Khánh Hòa.

## 2. Đối tượng hưởng thù lao

a) Người sưu tầm tài liệu, người cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm.

b) Thành viên Ban Biên tập; lãnh đạo cơ quan chịu trách nhiệm xuất bản; quản trị trang thông tin điện tử.

### **Điều 3. Các thể loại tác phẩm được hưởng nhuận bút**

1. Tin tổng hợp: Tin tổng hợp, tóm tắt từ các thông tin, tin bài, tài liệu được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của các cơ quan đơn vị và tổ chức;

2. Tin viết: Phản ánh, tường thuật sự kiện; phân tích các báo cáo, văn bản quy phạm pháp luật mới; có sự so sánh đánh giá các sự kiện; sử dụng ngôn ngữ chuyên môn, ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu;

3. Bài viết: Có sự tổng hợp, so sánh, phát hiện vấn đề mới; sử dụng ngôn ngữ chuyên môn nhưng phải dễ đọc, dễ hiểu;

4. Tin, bài dịch xuôi: Dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tiếng nước ngoài liên quan, có sự lựa chọn thông tin, tổng hợp, sắp xếp nội dung vấn đề;

5. Tin, bài dịch ngược: Dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng Việt liên quan sang tiếng nước ngoài; có lựa chọn thông tin, tổng hợp, xâu chuỗi nội dung thông tin;

6. Đối với các loại ảnh: Ảnh chụp có chất lượng, minh họa rõ nét cho tin, bài;

7. Bài phỏng vấn: Chủ đề bài phỏng vấn đề cập đến vấn đề xã hội đang quan tâm, nội dung câu hỏi và câu trả lời phỏng vấn ngắn gọn, rõ ràng; thể hiện quan điểm chính thống, nhất quán của cơ quan nhà nước về vấn đề được phỏng vấn;

8. Trả lời bạn đọc;

9. Tranh;

10. Chính luận;

11. Phóng sự;

12. Ký (một kỳ);

13. Sáng tác văn học;

14. Nghiên cứu.

### **Điều 4. Phân loại tác phẩm sưu tầm được trả thù lao cho người cung cấp**

1. Tin tổng hợp;

2. Tin viết;

3. Bài viết;

4. Tin, bài dịch xuôi;
5. Tin, bài dịch ngược;
6. Các loại ảnh;
7. Bài phỏng vấn.
8. Trả lời bạn đọc;
9. Tranh;
10. Chính luận;
11. Phóng sự;
12. Ký (một kỳ);
13. Sáng tác văn học;
14. Nghiên cứu.

**Điều 5. Quy định về đơn vị độ dài tin, bài**

1. Một trang A4 là một trang có số từ tương đương với 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 13, font chữ Times New Roman.

2. Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 250 từ thì được tính tròn thành ½ (nửa) trang A4.

3. Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 500 từ thì được tính tròn thành 1 (một) trang A4.

4. Bài viết được tính theo 1 (một) trang A4.

5. Tin viết, trả lời bạn đọc, tin dịch xuôi và tin dịch ngược được tính theo ½ (nửa) trang A4.

**Điều 6. Quy định hệ số khung nhuận bút, giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút**

1. Hệ số khung nhuận bút được quy định như sau:

Nhóm	Thể loại	Hệ số
1	Tin Trả lời bạn đọc	1 - 3
2	Tranh	1 - 3
3	Ảnh	1 - 3
4	Chính luận	10 - 20
5	Phóng sự Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn	10 - 20
6	Sáng tác văn học	8 - 15
7	Nghiên cứu	10 - 20

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

### **Điều 7. Những quy định khác**

1. Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại hưởng từ 40 - 65% nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt. Mức nhuận bút do thủ trưởng đơn vị sử dụng tác phẩm quy định.

2. Tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác hưởng thêm 30 - 50% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

3. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm 10 - 20% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

4. Tác giả của tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng thêm tối đa bằng mức nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

5. Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong Quy định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương II NHUẬN BÚT VÀ THÙ LAO ĐỐI VỚI BẢN TIN**

### **Điều 8. Cách tính nhuận bút**

1. Nhuận bút được tính trả theo 70% mức hệ số nhuận bút trong khung nhuận bút nhân với giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

$$\text{Nhuận bút} = 70\% \times (\text{Mức hệ số nhuận bút} \times \text{Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút}).$$

2. Đối với tác phẩm, tin tức không quy định trong khung nhuận bút thì thủ trưởng cơ quan xuất bản bản tin căn cứ vào khung nhuận bút quy định và tùy theo tính chất, đặc trưng của tác phẩm, tin tức để vận dụng quyết định hệ số nhuận bút cho phù hợp.

### **Điều 9. Chi trả thù lao**

1. Cán bộ, công chức, viên chức hoặc người lao động hợp đồng kiêm nhiệm làm thành viên Ban Biên tập; các đối tượng hưởng thù lao quy định tại Khoản 2 Điều 2, được hưởng thù lao do thủ trưởng cơ quan xuất bản bản tin quyết định.

2. Chế độ thù lao biên tập và chịu trách nhiệm xuất bản bản tin bằng 20% tổng số tiền nhuận bút của một kỳ xuất bản bản tin.

## Điều 10. Những quy định khác

1. Tác phẩm đăng lại của báo chí khác hoặc đã được công bố ở các cuộc hội thảo, hội nghị được trả nhuận bút thấp hơn tác phẩm sử dụng lần đầu. Mức nhuận bút do thủ trưởng cơ quan xuất bản bản tin quyết định nhưng không dưới 50% nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan xuất bản bản tin đang áp dụng.

2. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

3. Chậm nhất 60 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng tải, công bố, cơ quan xuất bản bản tin phải trả hết tiền nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả theo quy định. Trường hợp đơn vị sử dụng tác phẩm đã liên hệ, thông báo ít nhất 3 lần cho người hưởng nhuận bút, thù lao nhưng không nhận được hồi âm thì tiền nhuận bút, thù lao đó được kết chuyển sang Quỹ nhuận bút của năm tiếp theo.

4. Đối với các bài phỏng vấn, người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn được đơn vị sử dụng tác phẩm trả nhuận bút theo Quy chế của đơn vị sử dụng tác phẩm.

## Chương III

### NHUẬN BÚT VÀ THÙ LAO ĐỐI VỚI TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

#### Điều 11. Cách tính nhuận bút

1. Nhuận bút được tính trả bằng 70% của mức hệ số nhuận bút nhân với giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Nhuận bút = 70% x (Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút).

2. Hệ số nhuận bút được xác định theo độ dài tin bài và hệ số giá trị tin bài nhưng không vượt quá khung hệ số nhuận bút trong bảng tại Điều 6 khi thanh toán.

Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin bài x hệ số giá trị tin bài.

3. Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Thủ trưởng đơn vị quản lý trang thông tin điện tử quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm nhưng không vượt quá Hệ số giá trị tin bài trong bảng dưới đây.

Nhóm	Thể loại	Đơn vị độ dài tin	Hệ số giá trị tin bài
1	Tin Trả lời bạn đọc	½ trang A4	1
2	Tranh	01 tranh	1
3	Ảnh	01 ảnh	1

Nhóm	Thể loại	Đơn vị độ dài tin	Hệ số giá trị tin bài
4	Chính luận	01 trang A4	10
5	Phóng sự Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn	01 trang A4	10
6	Sáng tác văn học	01 trang A4	8
7	Nghiên cứu	01 trang A4	10

4. Đối với tác phẩm thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên tự thỏa thuận.

5. Trường hợp Mức hệ số nhuận bút (sau khi tính thực tế) vượt quá khung hệ số nhuận bút thì chỉ được thanh toán tối đa theo khung hệ số nhuận bút.

### **Điều 12. Chi trả thù lao sưu tầm cho người cung cấp**

1. Thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó; tin tức thời sự thuần túy đưa tin, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian:

Thù lao = 50% x (Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút)

Trong đó: Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin bài x hệ số giá trị tin bài.

2. Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Thủ trưởng đơn vị quản lý trang thông tin điện tử quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm không vượt quá Hệ số giá trị tin bài trong bảng dưới đây:

TT	Thể loại	Đơn vị độ dài tin	Hệ số giá trị tin bài
1	Tin tổng hợp	½ trang A4	1
2	Tin viết, Trả lời bạn đọc	½ trang A4	1
3	Bài viết ngắn	01 trang A4	1,5
4	Tranh, ảnh	01 Ảnh	1
5	Tin dịch xuôi	½ trang A4	1
6	Bài dịch xuôi	01 trang A4	1,5
7	Tin dịch ngược	½ trang A4	1,5
8	Bài dịch ngược	01 trang A4	2
9	Bài viết tổng hợp, nghiên cứu, phân tích,	01 trang A4	2



TT	Thể loại	Đơn vị độ dài tin	Hệ số giá trị tin bài
	phỏng vấn		
10	Tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian	01 trang A4	2

**Điều 13. Nhuận bút, thù lao cho Ban Biên tập trang thông tin điện tử**

1) Cán bộ thuộc Ban Biên tập là tác giả hoặc chủ sở hữu của tin, bài đăng tải trên trang thông tin điện tử được hưởng nhuận bút theo quy định tại Điều 11.

2) Cán bộ thuộc Ban Biên tập là người sưu tầm, cung cấp tin, bài đăng tải trên trang thông tin điện tử được hưởng thù lao theo quy định tại Điều 12.

3) Chế độ thù lao của Ban Biên tập kiêm nhiệm bằng 20% tổng số tiền nhuận bút phải trả cho tin, bài đăng trên trang thông tin điện tử trong năm.

**Điều 14. Thù lao cho việc nhập dữ liệu, tạo lập các trang siêu văn bản, tạo lập thông tin điện tử**

Mức chi thù lao cho việc nhập dữ liệu, tạo lập các trang siêu văn bản, tạo lập thông tin điện tử trên cơ sở các dữ liệu có sẵn, phục vụ hoạt động của trang thông tin điện tử thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

**Chương IV**

**TRÍCH LẬP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ NHUẬN BÚT**

**Điều 15. Lập Quỹ nhuận bút**

Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

1) Kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho các cơ quan nhà nước để thực hiện việc chi trả chế độ nhuận bút, thù lao đối với bản tin, trang thông tin điện tử.

2) Nguồn thu khác từ quảng cáo; thu từ tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; bổ sung từ các nguồn khác theo quyết định của cơ quan chủ quản.

**Điều 16. Sử dụng và quản lý Quỹ nhuận bút**

**1. Sử dụng Quỹ nhuận bút**

Trên cơ sở quỹ nhuận bút được giao hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá chất lượng của từng thể loại tin, bài, thông tin khi sử dụng, các đơn vị chủ động cân đối tỷ lệ phần trăm (%) nhuận bút cho từng thể loại tin, bài, thông tin tương ứng với kết quả đã đánh giá để trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm của từng thể loại tin, bài, thông tin theo hệ số khung nhuận bút quy định tại

Điều 6 của Quy định này, quyết định mức thù lao cho các đối tượng được hưởng theo quy định và không chi vào mục đích khác.

2. Quản lý Quỹ nhuận bút

a) Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán Quỹ nhuận bút thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

b) Quỹ nhuận bút cuối năm đơn vị chi không hết được chuyển sang năm sau.

## Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 17.** Các cơ quan có liên quan căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao hàng năm lập dự toán chi thành lập Quỹ nhuận bút cùng dự toán chi thường xuyên gửi cơ quan tài chính cùng cấp để trình cấp có thẩm quyền giao dự toán chi thành lập Quỹ nhuận bút (Quỹ nhuận bút được giao trong dự toán hàng năm ở phần không khoán chi của đơn vị).

**Điều 18.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Bắc